

**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2198 /QĐ-BNN-XD

Hà Nội, ngày 06 tháng 10 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Kế hoạch đấu thầu

Hợp phần: Đầu mối Hồ Krông Pách Thượng và Cụm đầu mối Hồ Ea Rốt
Dự án: Hồ chứa nước Krông Pách Thượng, tỉnh Đắk Lắk

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03/01/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Luật Xây dựng số 16/2003/QH11 ngày 26/11/2003 của Quốc Hội;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 61/2005/QH11 ngày 29/11/2005 của Quốc Hội; Nghị định số 58/2008/NĐ-CP ngày 05/5/2008 của Chính phủ V/v Hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu xây dựng theo Luật Xây dựng;

Căn cứ Luật số 38/2009/QH12 ngày 19/6/2009 của Quốc Hội ban hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật liên quan đến Đầu tư xây dựng;

Căn cứ Văn bản số: 1136/TTg-KTN ngày 08 tháng 7 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc chỉ định thầu tư vấn khảo sát, thiết kế các Dự án hồ chứa nước: Bản Mòng, tỉnh Sơn La; Bản Mòng, tỉnh Nghệ An; Krông Pách Thượng, tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Thông tư 02/2009/TT-BKH ngày 17/02/2009 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn lập kế hoạch đấu thầu;

Căn cứ Quyết định số 1394/QĐ-BNN-XD ngày 15/5/2009 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT phê duyệt Dự án đầu tư Dự án Hồ chứa nước Krông Pách Thượng, tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định số 1699/QĐ-BNN-XD ngày 21/7/2009 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT phê duyệt Kế hoạch đấu thầu tư vấn Dự án Hồ chứa nước Krông Pách Thượng, tỉnh Đắk Lắk;

Xét tờ trình số 83/TTr-BQL ngày 31/8/2009 của Ban quản lý Đầu tư và Xây dựng thủy lợi 8 xin phê duyệt Kế hoạch đấu thầu của Dự án trên và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục quản lý xây dựng công trình,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch đấu thầu Hợp phần Đầu mối Hồ Krông Pách Thượng và Cụm đầu mối Hồ Ea Rốt thuộc Dự án Hồ chứa nước Krông Pách Thượng, tỉnh Đắk Lắk với tổng giá trị là 1.105.324.166.000đ (Một nghìn một trăm linh năm tỷ, ba trăm hai mươi tư triệu, một trăm sáu mươi sáu nghìn đồng), trong đó:

I. Phần công việc đã thực hiện:

Tổng hợp phần công việc đã thực hiện có giá trị là 4.624.854.000 đồng gồm: Chi phí lập Báo cáo đầu tư XDCT, lập Dự án đầu tư xây dựng công trình và chi phí thẩm tra DAĐT + TMDT.

II. Phần Kế hoạch đầu thầu:

1/ Phần kế hoạch đầu thầu tư vấn đã được Bộ phê duyệt tại Quyết định số 1699/QĐ-BNN-XD ngày 21/7/2009 với tổng giá trị gói thầu là 106.401.135.000 đồng.

2/ **Biểu kế hoạch đầu thầu (dự kiến thực hiện tiếp):** Phần Kế hoạch đầu thầu (Biểu kế hoạch đầu thầu tư vấn + Biểu kế hoạch đầu thầu dự kiến thực hiện tiếp) có giá trị 994.298.177.000 đồng.

Giá gói thầu (bao gồm 10% chi phí dự phòng) được xác định trên cơ sở giá trị trong Tổng mức đầu tư được phê duyệt tại quyết định số: 1394/QĐ-BNN-XD ngày 15 tháng 5 năm 2009.

Tên gói thầu, giá gói thầu, hình thức lựa chọn nhà thầu, thời gian lựa chọn nhà thầu, hình thức hợp đồng, thời gian thực hiện hợp đồng xem phụ lục kèm theo.

Nguồn tài chính: trái phiếu Chính phủ.

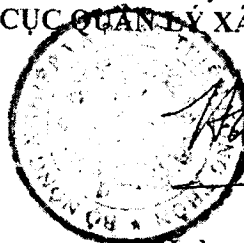
Điều 2. Ban quản lý đầu tư và xây dựng thủy lợi 8 chịu trách nhiệm kiểm tra, rà soát kỹ trước khi triển khai các bước tiếp theo, đảm bảo chặt chẽ về thủ tục, đáp ứng tiến độ theo quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Thủ trưởng các Cục, Vụ chức năng thuộc Bộ, Giám đốc Ban quản lý Đầu tư và Xây dựng thủy lợi 8 và các đơn vị liên quan theo chức năng nhiệm vụ được giao chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT Nguyễn Ngọc Thuật (b/c);
- Các Vụ: KH,TC;
- Lưu VT, XD.

**TL. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG
CỤC QUẢN LÝ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH**



Hoàng Văn Thắng

Phụ lục số I: PHÂN CÔNG VIỆC ĐÃ THỰC HIỆN

Hợp phần: Đầu mối Hồ Krông Pách Thượng và Cụm đầu mối Hồ Ea Rót

Hồ chứa nước Krông Pách Thượng, tỉnh Đắk Lắk

(Kèm theo Quyết định số 2498/QĐ-BNN-XD ngày 06 tháng 10 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

TT	Tên gói thầu	Đơn vị thực hiện	Giá trúng thầu (đồng)	Thời gian lựa chọn nhà thầu	Hình thức hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng	Văn bản phê duyệt
1	Lập Báo cáo đầu tư XDCT	Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng thủy lợi II	613.992.000	Quý II/2004	Theo đơn giá	Hoàn thành: Trước ngày 15/4/2008	Quyết định số 637/QĐ-BNN-KH ngày 26/3/2008 của Bộ N&PTNT
2	Khảo sát, lập Dự án đầu tư xây dựng công trình	Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng thủy lợi II	3.709.149.000	Quý I/2009	Theo đơn giá	Hoàn thành: Tháng 5/2009	Theo Quyết định số 369/QĐ- BQL ngày 16/7/2009 của Ban
3	Chi phí thẩm tra DABT + TMDT	Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Thủy điện	301.713.000	Quý II/2009	Theo đơn giá	Sau 30 ngày kể từ ngày nhà thầu nhận đủ Hồ sơ	Quyết định số 165/QĐ-BQL ngày 03/4/2009 của Ban QLĐT&XD TL8
Tổng cộng			4.624.854.000				

Bốn tỷ, sáu trăm hai mươi bốn triệu, tám trăm năm mươi tư ngàn đồng chẵn

Phụ lục II: PHÂN KẾ HOẠCH ĐẦU THẦU
Hợp phần: Đầu tư, Hồ Krông Pách Thượng và Cụm đầu mối Hồ Ea Rót
Dự án: Hồ chứa nước Krông Pách Thượng, tỉnh Đắk Lắk

(Kèm theo Quyết định số: 2498/QĐ-BNN-XD ngày 06 tháng 09 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu, phương thức đấu thầu	Thời gian lựa chọn nhà thầu	Hình thức hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
A	Biểu Kế hoạch đấu thầu tư vấn giữ nguyên như Quyết định số 1669/QĐ-BNN-XD ngày 21/7/2009	106.401.135.000					
B	Biểu Kế hoạch đấu thầu dự kiến thực hiện tiếp	994.298.176.708					
I	Chi phí Xây dựng	984.212.696.500					
I.1	Công trình đầu mối - Hồ chứa nước Krông Pách Thượng	760.632.600.200					
1	Gói thầu số 10: Nhà quản lý đầu mối Hồ Krông Pách Thượng	1.650.000.000	Vốn TPCP	Đấu thầu rộng rãi, 01 túi hồ sơ	Quý IV/2009	Theo đơn giá	6 tháng
2	Gói thầu số 11: Đường điện 22KV và Trạm biến áp Hồ Krông Pách Thượng	3.850.000.000	Vốn TPCP	Đấu thầu rộng rãi, 01 túi hồ sơ	Quý IV/2009	Theo đơn giá	6 tháng
3	Gói thầu số 12: Xử lý môi Hồ Krông Pách Thượng	957.000.000	Vốn TPCP	Đấu thầu rộng rãi, 01 túi hồ sơ	Quý I/2010	Theo đơn giá	3 tháng
4	Gói thầu số 13: Đập đất số 1 Hồ Krông Pách Thượng (bao gồm cả mặt bằng thi công, quy hoạch bãi vật liệu, dẫn dòng thi công)	238.378.325.900	Vốn TPCP	Đấu thầu rộng rãi, 01 túi hồ sơ	Quý III 2010	Theo đơn giá	4 năm
5	Gói thầu số 14: Khoan phụt xử lý nền Đập đất số 1 Hồ Krông Pách Thượng	16.500.000.000	Vốn TPCP	Đấu thầu rộng rãi, 01 túi hồ sơ	Quý III 2010	Theo đơn giá	15 tháng
6	Gói thầu số 15: Đập đất số 2 Hồ Krông Pách Thượng (bao gồm cả mặt bằng thi công, quy hoạch bãi vật liệu, dẫn dòng thi công)	170.503.394.600	Vốn TPCP	Đấu thầu rộng rãi, 01 túi hồ sơ	Quý III 2010	Theo đơn giá	3 năm
7	Gói thầu số 16: Khoan phụt xử lý nền Đập đất số 2 Hồ Krông Pách Thượng	13.200.000.000	Vốn TPCP	Đấu thầu rộng rãi, 01 túi hồ sơ	Quý III 2010	Theo đơn giá	15 tháng

	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu, phương thức đấu thầu	Thời gian lựa chọn nhà thầu	Hình thức hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
8	Gói thầu số 17: Trần xả lũ số 1 Hồ Krông Pách Thượng	124.490.898.400	Vốn TPCP	Đấu thầu rộng rãi, 01 túi hồ sơ	Quý IV/2010	Theo đơn giá	3 năm
9	Gói thầu số 18: Trần xả lũ số 2 Hồ Krông Pách Thượng	71.027.812.900	Vốn TPCP	Đấu thầu rộng rãi, 01 túi hồ sơ	Quý IV/2010	Theo đơn giá	3 năm
10	Gói thầu số 19: Công lấy nước Krông Pách Thượng	31.105.668.000	Vốn TPCP	Đấu thầu rộng rãi, 01 túi hồ sơ	Quý IV/2010	Theo đơn giá	30 tháng
11	Gói thầu số 20: Cơ khí và thiết bị của công lấy nước và trần xả lũ Krông Pách Thượng	26.950.000.000	Vốn TPCP	Đấu thầu rộng rãi, 01 túi hồ sơ	Quý I/2011	Theo đơn giá	3 năm
12	Gói thầu số 21: Hệ thống điện vận hành, chiếu sáng Cụm đầu mối Krông Pách Thượng	797.274.500	Vốn TPCP	Chỉ định thầu	Quý II/2013	Theo đơn giá	5 tháng
13	Gói thầu số 22: Thiết bị quan trắc đập Krông Pách Thượng (Đập số 1 + số 2)	1.430.000.000	Vốn TPCP	Đấu thầu rộng rãi, 01 túi hồ sơ	Quý III/2013	Theo đơn giá	6 tháng
14	Gói thầu số 24: Đường thi công kết hợp quản lý (đường quản lý N1, N2) Krông Pách Thượng	14.948.056.475	Vốn TPCP	Đấu thầu rộng rãi, 01 túi hồ sơ	Quý I/2010	Theo đơn giá	11 tháng
15	Gói thầu số 25: Đường thi công kết hợp quản lý đoạn từ K0 -:- K6 + 000	14.948.056.475	Vốn TPCP	Đấu thầu rộng rãi, 01 túi hồ sơ	Quý I/2010	Theo đơn giá	11 tháng
16	Gói thầu số 26: Đường thi công kết hợp quản lý đoạn từ K6 -:- K13 + 000	14.948.056.475	Vốn TPCP	Đấu thầu rộng rãi, 01 túi hồ sơ	Quý I/2010	Theo đơn giá	11 tháng
17	Gói thầu số 27: Đường thi công kết hợp quản lý đoạn từ K13 -:- K18 + 000	14.948.056.475	Vốn TPCP	Đấu thầu rộng rãi, 01 túi hồ sơ	Quý I/2010	Theo đơn giá	11 tháng
1.2	Công trình đầu mối - Hồ Ea Rót	223.580.096.300					
1	Gói thầu số 28: Nhà quản lý đầu mối Hồ Ea Rót	1.650.000.000	Vốn TPCP	Đấu thầu rộng rãi, 01 túi hồ sơ	Quý IV/2009	Theo đơn giá	6 tháng
2	Gói thầu số 29: Đường điện 22KV và Trạm biến áp Hồ Ea Rót	2.200.000.000	Vốn TPCP	Đấu thầu rộng rãi, 01 túi hồ sơ	Quý IV/2009	Theo đơn giá	6 tháng
3	Gói thầu số 30: Xử lý môi Hồ Ea Rót	880.000.000	Vốn TPCP	Đấu thầu rộng rãi, 01 túi hồ sơ	Quý I/2010	Theo đơn giá	2 tháng
4	Gói thầu số 32: Đập chính Hồ Ea Rót (bao gồm cả mặt bằng thi công, quy hoạch bãi vật liệu, dẫn dòng thi công)	77.815.452.000	Vốn TPCP	Đấu thầu rộng rãi, 01 túi hồ sơ	Quý III/2010	Theo đơn giá	3 năm
5	Gói thầu số 33: Khoan phụt xử lý nền đập chính Ea Rót	7.700.000.000	Vốn TPCP	Đấu thầu rộng rãi, 01 túi hồ sơ	Quý III/2010	Theo đơn giá	12 tháng

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu, phương thức đấu thầu	Thời gian lựa chọn nhà thầu	Hình thức hợp đồng	Thời hạn hợp đồng
6	Gói thầu số 34: Trần xả lũ Hồ Ea Rót	84.420.010.400	Vốn TPCP	Đấu thầu rộng rãi, 01 túi hồ sơ	Quý I/2011	Theo đơn giá	3 năm
7	Gói thầu số 35: Công lấy nước cho Ea Rót	6.912.921.400	Vốn TPCP	Đấu thầu rộng rãi, 01 túi hồ sơ	Quý I/2011	Theo đơn giá	20 tháng
8	Gói thầu số 36: Cơ khí và thi công cửa công lấy nước và trần xả lũ hồ Ea Rót	6.600.000.000	Vốn TPCP	Đấu thầu rộng rãi, 01 túi hồ sơ	Quý I/2011	Theo đơn giá	3 năm
9	Gói thầu số 37: Hệ thống điện vận hành, chiếu sáng Cụm đầu mối Ea Rót	592.857.100	Vốn TPCP	Chỉ định thầu	Quý II/2013	Theo đơn giá	6 tháng
10	Gói thầu số 38: Đường thi công kết hợp quản lý (đường quản lý N1, N2) Hồ Ea Rót	11.309.618.467	Vốn TPCP	Đấu thầu rộng rãi, 01 túi hồ sơ	Quý I/2010	Theo đơn giá	12 tháng
11	Gói thầu số 39: Đường thi công kết hợp quản lý đoạn từ K0 - - K5 + 00 Hồ Ea Rót	11.309.618.467	Vốn TPCP	Đấu thầu rộng rãi, 01 túi hồ sơ	Quý I/2010	Theo đơn giá	12 tháng
12	Gói thầu số 40: Đường thi công kết hợp quản lý đoạn từ K5 - - K10 + 00 Hồ Ea Rót	11.309.618.467	Vốn TPCP	Đấu thầu rộng rãi, 01 túi hồ sơ	Quý I/2010	Theo đơn giá	12 tháng
13	Gói thầu số 41: Thiết bị quan trắc đập Ea Rót	880.000.000	Vốn TPCP	Chỉ định thầu	Quý II/2013	Theo đơn giá	5 tháng
II.	Chi phí Khắc	10.085.480.208					
1	Gói thầu số 42: Cắm mốc chỉ giới + tìm tuyến để đền bù, bàn giao công trình cụm đầu mối 02 hồ	440.000.000	Vốn TPCP	Chỉ định thầu	Quý III/2009	Theo đơn giá	3 tháng
2	Gói thầu số 43: Điều tra đánh giá tác động môi trường 02 hồ	440.000.000	Vốn TPCP	Chỉ định thầu	Quý IV/2009	Theo đơn giá	3 tháng
3	Gói thầu số 44: Khảo sát lập phương án kỹ thuật thi công dò tìm bom mìn đầu mối và hệ thống kênh Hồ Krông Pách Thượng	880.000.000	Vốn TPCP	Chỉ định thầu	Quý IV/2009	Theo đơn giá	3 tháng
4	Gói thầu số 45: Khảo sát lập phương án kỹ thuật thi công dò tìm bom mìn đầu mối và hệ thống kênh Hồ Ea Rót	440.000.000	Vốn TPCP	Chỉ định thầu	Quý IV/2009	Theo đơn giá	3 tháng
5	Gói thầu số 46: Tư vấn thí nghiệm mô hình thủy lực Trần xả lũ Krông Pách Thượng	700.000.000	Vốn TPCP	Đấu thầu rộng rãi, 02 túi hồ sơ	Quý I/2010	Theo đơn giá	4 tháng
6	Gói thầu số 47: Tư vấn thí nghiệm mô hình thủy lực Trần xả lũ Ea Rót	550.000.000	Vốn TPCP	Đấu thầu rộng rãi, 02 túi hồ sơ	Quý I/2010	Theo đơn giá	4 tháng
7	Gói thầu số 48: Chi phí cấp đất xây dựng công trình	330.000.000	Vốn TPCP	Chỉ định thầu	Quý I/2010	Theo đơn giá	3 tháng

	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu, phương thức đấu thầu	Thời gian lựa chọn nhà thầu	Hình thức hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
8	Gói thầu số 49: Trang thiết bị phòng họp và phòng làm việc cho cán bộ CNV quản lý	110.000.000	Vốn TPCP	Chào hàng cạnh tranh	Quý I/2010	Theo đơn giá	3 tháng
9	Gói thầu số 50: Bảo hiểm xây dựng công trình gói thầu số 10 và gói thầu số 28	5.610.000	Vốn TPCP	Chào hàng cạnh tranh	Quý IV/2009	Theo đơn giá	Dự kiến 6 tháng cộng 12 tháng bảo hành mở rộng
10	Gói thầu số 51: Bảo hiểm xây dựng công trình gói thầu số 11 và gói thầu số 29	13.007.500	Vốn TPCP	Chào hàng cạnh tranh	Quý IV/2009	Theo đơn giá	Dự kiến 6 tháng cộng 12 tháng bảo hành mở rộng
11	Gói thầu số 52: Bảo hiểm xây dựng công trình gói thầu số 13	1.620.972.616	Vốn TPCP	Đấu thầu rộng rãi trong nước, 01 túi hồ sơ	Quý III/2010	Theo đơn giá	Dự kiến 4 năm cộng 12 tháng bảo hành mở rộng
12	Gói thầu số 53: Bảo hiểm xây dựng công trình gói thầu số 14 và Gói thầu số 16	201.960.000	Vốn TPCP	Chào hàng cạnh tranh	Quý III/2010	Theo đơn giá	Dự kiến 15 tháng cộng 12 tháng bảo hành mở rộng
13	Gói thầu số 54: Bảo hiểm xây dựng công trình gói thầu số 15	1.159.423.083	Vốn TPCP	Đấu thầu rộng rãi trong nước, 01 túi hồ sơ	Quý III/2010	Theo đơn giá	Dự kiến 3 năm cộng 12 tháng bảo hành mở rộng
14	Gói thầu số 55: Bảo hiểm xây dựng công trình gói thầu số 17, 18	1.329.527.237	Vốn TPCP	Đấu thầu rộng rãi trong nước, 01 túi hồ sơ	Quý IV/2010	Theo đơn giá	Dự kiến 3 năm cộng 12 tháng bảo hành mở rộng
15	Gói thầu số 56: Bảo hiểm xây dựng công trình gói thầu số 19 và gói thầu số 20	394.778.542	Vốn TPCP	Chào hàng cạnh tranh	Quý IV/2010	Theo đơn giá	Dự kiến 30 tháng cộng 12 tháng bảo hành mở rộng
16	Gói thầu số 57: Bảo hiểm xây dựng công trình gói thầu số 21 và gói thầu số 22	15.145.467	Vốn TPCP	Chào hàng cạnh tranh	Quý II/2013	Theo đơn giá	Dự kiến 6 tháng cộng 12 tháng bảo hành mở rộng
17	Gói thầu số 58: Bảo hiểm xây dựng công trình gói thầu số 24, 25, 26 và 27	128.553.286	Vốn TPCP	Chào hàng cạnh tranh	Quý I/2010	Theo đơn giá	Dự kiến 11 tháng cộng 12 tháng bảo hành mở rộng
18	Gói thầu số 59: Bảo hiểm xây dựng công trình gói thầu số 32 và gói thầu số 33	581.505.074	Vốn TPCP	Chào hàng cạnh tranh	Quý III/2010	Theo đơn giá	Dự kiến 3 năm cộng 12 tháng bảo hành mở rộng

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu, phương thức đấu thầu	Thời gian lựa chọn nhà thầu	Hình thức hợp đồng	Thời gian hiện hợp đồng
19	Gói thầu số 60: Bảo hiểm xây dựng công trình gói thầu số 34 và gói thầu số 35	618.936.071	Vốn TPCP	Chào hàng cạnh tranh	Quý I/2011	Theo đơn giá	Dự kiến 3 năm cộng 12 tháng bảo hành mở rộng
20	Gói thầu số 61: Bảo hiểm xây dựng công trình gói thầu số 35	47.007.866	Vốn TPCP	Chào hàng cạnh tranh	Quý I/2011	Theo đơn giá	Dự kiến 20 tháng cộng 12 tháng bảo hành mở rộng
21	Gói thầu số 62: Bảo hiểm xây dựng công trình gói thầu số 37	6.106.428	Vốn TPCP	Chào hàng cạnh tranh	Quý II/2013	Theo đơn giá	Dự kiến 6 tháng cộng 12 tháng bảo hành mở rộng
22	Gói thầu số 63: Bảo hiểm xây dựng công trình gói thầu số 38, 39 và 40	72.947.039	Vốn TPCP	Chào hàng cạnh tranh	Quý I/2010	Theo đơn giá	Dự kiến 12 tháng cộng 12 tháng bảo hành mở rộng
Tổng cộng (A + B)		1.100.699.311.708					
Làm tròn		1.100.699.312.000					

Bằng chữ: Một nghìn một trăm tỷ, sáu trăm chín mươi chín triệu, ba trăm mười hai ngàn đồng chẵn